

Bản án số: 71/2019/HS-ST
Ngày 18 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huynh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Mẫn

Bà Đinh Thị Ngọc Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 409/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Võ Chí H; Sinh ngày: 20/12/1989 tại: Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Huỳnh Mẫn Đ, phường 3, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Huỳnh Mẫn Đ, phường 3, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Võ Chí C, sinh năm 1961 và bà Đặng Thị M, sinh năm 1961 (đã chết). Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con.

Tiền án: có 02 tiền án

Ngày 02/5/2014 bị Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/04/2016.

Ngày 15/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/9/2018.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/01/2019 và có mặt tại phiên tòa

2. Cao Minh T; Sinh ngày: 08/7/1987 tại: Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Tân Kỳ Tân Q, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Nguyễn Thái B, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Cao Minh D, sinh năm 1958 và bà Ngô Thị T, sinh năm 1968. Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/01/2019 và có mặt tại phiên tòa

- *Người làm chứng:*

1. Ông Võ Trường A (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh

2. Ông Huỳnh Khắc B (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường Nguyễn B, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Ông Nguyễn Văn Q (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường ngã 3 Chú L, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

4. Ông Phan H Tuấn T (Vắng mặt)

Địa chỉ: đường Duyên H, Thị trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/01/2019, Võ Chí H đến hẻm 27 đường Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 gặp Cao Minh T nhờ chở đến hẻm 79 Trần Văn Đang, Quận 3 và T đồng ý. Trên đường đi, H nói với T đi mua ma túy và rủ T hùn mỗi người nửa tiền về sử dụng chung. T đồng ý. Khi đến nơi, T dừng xe mô tô biển kiểm soát 50N1-051.71 đợi bên ngoài, còn H đi vào hẻm gặp người phụ nữ tên L (không rõ L lịch) mua 01 gói ma túy với giá 4.000.000 đồng, H cất ma túy vào túi quần phía trước đang mặc rồi đi ra. Trên đường về, H nói T mua ma túy giá 4.000.000 đồng, mỗi người 2.000.000 đồng. T đồng ý và nói khi về sẽ đưa tiền cho H. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi T chở H lưu thông đến trước số 39 Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 thì bị tổ tuần tra Công an Quận 1 gồm các ông Nguyễn Văn Q, Phạm Hiền Tuấn T, Huỳnh Khắc B, Võ Trường A nghi vấn T, H có dấu hiệu liên quan về ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ tuần tra phát hiện túi quần phía trước bên phải của H đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (H khai là ma túy) nên tổ tuần tra đưa H và T cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Chí H và Cao Minh T, và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định số 526/KLGD-H ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Chí H và hình dấu Công an

Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,1797 gram, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Võ Chí H và Cao Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H, T phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong, bên trong có 9,1797 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Thu giữ của Võ Chí H:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 35240509247689901.

Thu giữ của Cao Minh T:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei: 355374088504725.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 357224070068577701.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Cao Minh T.

- 01 giấy phép lái xe mang tên Cao Minh T.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Cao Minh T.

- Tiền mặt: 6.000.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 50N1-051.71, số khung: 5801EY802084, số máy: JF58E0802140, qua xác minh do Cao Minh T đứng tên giấy đăng ký xe. Hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ số vật chứng trên.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 15 tháng 05 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Chí H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Cao Minh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Võ Chí H, Cao Minh T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nêu quan điểm luận tội như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như nội dung bản cáo trạng.

+ Đề nghị tuyên các bị cáo Võ Chí H, Cao Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Đề nghị áp dụng điểm điểm g, o Khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Võ Chí H từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù;

Đồng thời phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước

+ Đề nghị áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Cao Minh T từ 5 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Đồng thời phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước

+ Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Chí H, Cao Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, của người làm chứng; các tài liệu và chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định số 526/KLGD-H ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, đã đủ cơ sở kết luận: Võ Chí H, Cao Minh T là đối tượng nghiện ma túy và đã có hành vi cất giữ 9,1797 gram (chín phẩy một bảy chín bảy gam), loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của các bị cáo Võ Chí H, Cao Minh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm g, Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì muốn có ma túy sử dụng, nên vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Đối với bị cáo H, đã từng hai lần bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích bị cáo đã tái phạm, thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hình phạt áp dụng đối với bị cáo H nghiêm khắc hơn và thỏa đáng theo điểm g, o khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm, bị cáo H có vai trò chủ mưu, rủ rê T hùn tiền mua ma túy về sử dụng, trực tiếp đi mua ma túy về cất giữ. Đối với bị cáo Cao Minh T, khi được H rủ rê hùn tiền mua ma túy để sử dụng, bị cáo không tự kiểm chế bản thân mà đồng ý tham gia, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trên tổng số ma túy mà

H đã mua. Vì vậy, bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn đồn với bị cáo T.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng nhận thấy: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, riêng bị cáo T không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[7] Ngoài ra, Hội đồng xét xử còn căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng hình phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo.

[8] Về vật chứng:

[9] Đối với tang vật là ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 35240509247689901, 35240609247689901 thu giữ của Võ Chí H, 01 xe mô tô biển kiểm soát 50N1-051.71 có số khung: 5801EY802084, số máy: JF58E0802140 của Cao Minh T các bị cáo dùng để liên lạc và đi mua ma túy nên đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[11] Đối với đồ vật thu giữ của Cao Minh T, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 chứng minh nhân dân mang tên Cao Minh T; 01 giấy phép lái xe mang tên Cao Minh T; 6.000.000 đồng, xét đây là các tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[13] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Võ Chí H, Cao Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm g, o Khoản 2, Khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Võ Chí H 07 năm 06 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2019. Buộc bị cáo Võ Chí H nộp phạt 10.000.000 đồng để sung vào công quỹ.

- Căn cứ vào điểm g Khoản 2, Khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Cao Minh T 06 năm 06 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2019. Buộc bị cáo Cao Minh T nộp phạt 10.000.000 đồng để sung vào công quỹ.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong, bên trong có 9,1797 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 83/19-PNK ngày 05/4/2019 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 35240509247689901, 35240609247689701 của bị cáo Võ Chí H:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 50N1-051.71 có số khung: 5801EY802084, số máy: JF58E0802140 của bị cáo Cao Minh T đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe.

Trả lại:

+ Cho bị cáo Cao Minh T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, số Imei: 355374088504725; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imei: 357224070068577701, 357225070068577401 ; 01 chứng minh nhân dân mang tên Cao Minh T; 01 giấy phép lái xe mang tên Cao Minh T; 6.000.000 đồng tiền mặt.

Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 47/19-PNK ngày 19/02/2019 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo Võ Chí H, Cao Minh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Các bị cáo;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

